

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/HNGĐ-ST

Ngày 29 tháng 9 năm 2022

V/v Xin ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Toàn.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thành Vân, bà Lương Thị Khuyên.

Thư ký phiên tòa:

Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Ông Sòng Nỗ Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 104/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2022 về việc Xin ly hôn. Theo quyết định xét xử số 23B/2022/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 27/2022/QĐST-HNGĐ ngày 12/9/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: *Chị Lò Thị D - Sinh năm 1992; Trú tại: Bản C, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.*

2. Bị đơn: *Anh Quàng Văn H - Sinh năm 1984; Trú tại: Bản T, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 4 năm 2022, bản tự khai chị Lò Thị D trình bày:

Chị và anh Quàng Văn H kết hôn với nhau năm 2014 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Chiềng En, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Sau khi kết hôn vợ chồng sống với nhau tại bản Ten, xã Chiềng En, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Hai vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do hai vợ chồng không hợp tính cách, anh H không quan tâm tới gia đình, hai vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã. Chị và anh H đã sống ly thân với nhau được hơn một năm nay. Nay chị xác định tình cảm không còn vì vậy đề nghị xem xét giải quyết cho chị được ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung

Về tài sản chung: Không kê khai, không yêu cầu giải quyết.

Về vay nợ chung: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập và tổng đạt hợp lệ các giấy tờ cho anh H thông qua gia đình anh H. Anh H đã được nhận và biết những giấy tờ, thông báo của Tòa án, nhưng anh H không đến Tòa án được nên không thể tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án thẩm phán, thư ký đã tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng; Quá trình xét xử Hội đồng xét xử đã tuân theo quy định của Pháp luật và các thủ tục. Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật từ thời điểm thụ lý vụ án và có đơn xin được xét xử vắng mặt; bị đơn đã được tổng đạt các thủ tục theo quy định. Về quan điểm giải quyết vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lò Thị D được ly hôn anh Quảng Văn H.
- Về con chung: Không có, nên không xem xét giải quyết.
- Về tài sản chung: Không kê khai, nên không xem xét giải quyết.
- Về nợ chung: Nguyên đơn khai nhận không có nên không xem xét giải quyết.
- Về án phí: Chị Lò Thị D phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền, tố tụng: Bị đơn anh Quảng Văn H có hộ khẩu thường trú tại xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, do vậy Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La thụ lý, giải quyết là đảm bảo theo quy định tại các Điều 28, 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

Đối với nguyên đơn: Nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đối với bị đơn: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập, yêu cầu anh Quảng Văn H đến Tòa án hòa giải và thực hiện các thủ tục tố tụng khác nhưng anh H không đến Tòa án. Việc vắng mặt của bị đơn Tòa án xác định là do bị đơn không hợp tác trong quá trình giải quyết vụ án. Do đó, Tòa án giải quyết theo thủ tục chung và quyết định đưa vụ án ra xét xử là phù hợp với quy định tại khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị D và anh Quảng Văn H kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Chiềng En, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, căn cứ khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình xác định quan hệ hôn nhân của anh chị là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cho thấy mâu thuẫn gia đình giữa chị Lò Thị D và anh Quảng Văn H xuất phát từ việc hai vợ chồng tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, hai vợ chồng thường xuyên cãi vã gây sự với nhau, anh chị đã sống ly thân với nhau được hơn một năm, hiện nay không còn quan tâm tới cuộc sống của nhau. Căn cứ vào Điều 19 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử thấy tình trạng hôn nhân của anh chị đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc quyết định cho anh chị ly hôn là phù hợp với Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Không có, nên không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lò Thị D không kê khai nên không đặt vấn đề giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí: Chị Lò Thị D là nguyên đơn nên phải chịu toàn bộ án phí xin ly hôn.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ Điều 55; 56, 57 Luật hôn nhân gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lò Thị D đối với anh Quảng Văn H.

Xử cho chị Lò Thị D được ly hôn anh Quảng Văn H.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung: Không kê khai, nên không giải quyết trong vụ án này.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Chị Lò Thị D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo

biên lại số AA/2021/0001679, ngày 04 tháng 5 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Chị Lò Thị D đã nộp đủ án phí.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Lò Thị D và anh Quàng Văn H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát huyện Sông Mã;
- Chi cục THADS huyện Sông Mã;
- Các đương sự;
- UBND xã Chiềng En;
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Toàn

